

Số thập phân

round and compare



Điền dấu >, <, = vào chỗ trống:

1. 21.070 21.07

2. 784.15 13.064

3. 4.863 238.479

4. 32.4 32.41

5. 0.002 .001

6. 34.578 46.2



Làm tròn các số sau:

1. Làm tròn số 782.164 đến 1 chữ số thập phân

782.2

2. Làm tròn số 3.004 đến số nguyên gần nhất

3. Làm tròn số 943.492 đến 1 chữ số thập phân

4. Làm tròn số 1.209 đến 2 chữ số thập phân

5. Làm tròn số 40.489 đến số nguyên gần nhất